

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 571/2022/HS-ST

Ngày 22/12/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thái Hòa
- Ông Trần Công Danh

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 524/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 584/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng L (tên gọi khác: không), sinh năm 2002; nơi sinh: Đăk Lăk; Giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 2, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh ĐL; Nơi cư trú: Tổ 18A, khu phố AH, phường HA, thành phố BH, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn Trọng M, sinh năm 1972, còn sống; Mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1976, còn sống; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/9/2022, đến ngày 13/9/2022 được huỷ bỏ biện pháp tạm giam theo Quyết định huỷ bỏ quyết định tạm giữ số: 7523/QĐ-VKSND của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Bị cáo tại ngoại có mặt.

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 2004;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 12, xã DC, huyện DC, tỉnh NA.

Chỗ ở hiện nay: ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/9/2022, Nguyễn Trọng điều khiển xe mô tô biển số 60C2-667.64 một mình đến quán ăn “Nam Định” thuộc tổ 12, khu phố Long Đức 3, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN để ăn tối. Sau khi ăn tối xong, L phát hiện 01

điện thoại di động Iphone XS Max của ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 2004, ngụ tại ấp 7, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN đang cắm sạc pin trên đầu tủ lạnh ở khu vực bếp nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. Lợi dụng không có người chú ý, L đã rút chiếc điện thoại ra khỏi dây sạc, bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài, điều khiển xe mô tô về phòng trọ tại tổ 12, khu phố LD 3, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L mang chiếc điện thoại trộm cắp được đến tiệm điện thoại Hoàng Mobile tại khu phố LD3, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN do anh Đỗ Huy T1 làm chủ để mở khoá thì được anh T1 hẹn ngày mai quay lại lấy. Sự việc xảy ra, anh L1 qua kiểm tra định vị phát hiện điện thoại của mình đang ở tại cửa hàng điện thoại Hoàng Mobile nên anh L đã đến Công an phường TP trình báo. Đến ngày 04/9/2022, L quay lại tiệm điện thoại Hoàng Mobile thì bị Công an phường TP mời về trụ sở làm việc, tại đây L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Công an phường TP lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng Gold thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn L1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho ông L.
- 01 biên nhận của cửa hàng điện thoại di động Hoàng Mobile ngày nhận 03/9, nội dung: mở mật khẩu Iphone.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 758/TCKH-HĐĐG ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 điện thoại di động Iphone XS Max có giá trị định giá tài sản là 7.194.000đ (Bảy triệu một trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn L1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số: 528/CT-VKS BH ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng L và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L mức án từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/12/2022, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về xử lý vật chứng: Không.
- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Trọng L nói lời sau cùng: Bị cáo kính xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về xét xử vắng mặt đương sự: Bị hại ông Nguyễn Văn L1 có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xét đơn của ông Lực làm hợp lệ nên chấp nhận. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông L1 tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trọng L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/9/2022, tại quán ăn “Nam Định” thuộc tổ 12, khu phố LD3, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN, Nguyễn Trọng Long có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động Iphone XS Max của ông Nguyễn Văn L1. Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 758/TCKH-HĐĐG ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 điện thoại di động Iphone XS Max có giá trị định giá tài sản là 7.194.000đ (Bảy triệu một trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trọng L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án, tiền sự; bị hại ông Nguyễn Văn L1 có đơn bồi ngay xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo từ ngày 23/7/2021 đã tình nguyện tham gia công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn thị trấn HP, huyện NT, tỉnh ĐN với nhiệm vụ được giao là truy vết các ca nghi nhiễm Covid-19 trên địa bàn thị trấn đến ngày 30/11/2021 hoàn thành nhiệm vụ (có đơn xác nhận của Công an thị trấn HP, huyện NT, tỉnh ĐN), theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7]. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Trọng L có nhân thân tốt, trước khi phạm tội cũng như trong thời gian tại ngoại không phạm tội mới, có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục là không cần thiết mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo L được hưởng án treo, án định thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường HA, thành phố BH, tỉnh ĐN nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng Gold thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn L1, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi đã trả lại cho ông Lực nên HĐXX không xét.

[9]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Nguyễn Văn Lực đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên HĐXX không xét.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/12/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng L cho Ủy ban nhân dân phường HA, thành phố BH, tỉnh ĐN nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại ông Nguyễn Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuân